

Số: 16/2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ
ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Xét Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số 63/BC-BPC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại khoản 2 Điều 85 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

b) Công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện dân chủ tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Các cơ quan, đơn vị; cộng đồng dân cư; tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố.

Điều 2. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

a) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức thực hiện pháp luật, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở phải tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng; chủ động cập nhật kiến thức pháp luật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phẩm chất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ được giao.

c) Phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ báo cáo viên có uy tín, đủ điều kiện theo quy định để tổ chức các lớp bồi dưỡng về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

d) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; tạo điều kiện để người dân tiếp cận thông tin, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của người dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông phù hợp.

b) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là cơ quan tư pháp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nghiên cứu đặc điểm, tình hình

của từng địa bàn, từng nhóm đối tượng để lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp.

c) Xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở bảo đảm số lượng, chất lượng theo quy định; biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở bảo đảm đúng quy định; gắn việc thực hiện dân chủ với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của từng cá nhân, nhất là người đứng đầu. Khuyến khích xây dựng mô hình đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với cơ quan, đơn vị và cá nhân trực tiếp giải quyết công việc.

b) Các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin hai chiều giữa chính quyền với Nhân dân, doanh nghiệp; kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh từ cơ sở.

c) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện dân chủ ở cơ sở; chủ trì hoặc phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Tham gia tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tham gia kiểm tra, theo dõi, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; kịp thời tập hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

d) Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan hành chính nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức có sử dụng lao động thực hiện đầy đủ việc công khai thông tin theo quy định; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với những nội dung Nhân dân bàn và quyết định, những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; tạo điều kiện để Nhân dân kiểm tra, giám sát thông qua các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

a) Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, tập thể, cá nhân điển hình có thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở.

b) Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; xử lý các hành vi lợi dụng dân chủ để vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và gây mất đoàn kết nội bộ cản trở hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở; bảo đảm trang bị phương tiện kỹ thuật phù hợp với yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số; nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và các nền tảng số phù hợp.

b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; mở rộng các tiện ích hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng dịch vụ công; sử dụng thư điện tử, ứng dụng mạng xã hội hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật để tiếp nhận ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân.

c) Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin phục vụ thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với từng nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan và Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai Khóa I, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố, Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND thành phố;
- Đảng ủy, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.



CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh